

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/DS-ST

Ngày: 22-06-2023

Về việc “T/c hợp đồng vay tài sản”

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg.

Các Hội thẩm Nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Vĩnh L.

2/ Bà Nguyễn Ngọc Nh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu L- Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Tân TH, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Tân TH, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ch - kiểm sát viên.

Trong các ngày, ngày 21-22 tháng 06 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Tân TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 05 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 05 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa ngày 26 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Vỹ Nh, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Rót, xã Hậu TH Đông, huyện Tân TH, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn: Ông Đặng Văn V, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Rót, xã Hậu TH Đông, huyện Tân TH, tỉnh Long An (theo giấy ủy quyền ngày 20-07-2022) (có mặt).

2. *Bị đơn có yêu cầu phản tố:* Bà Nguyễn Thị Hg, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Rót, xã Hậu TH Đông, huyện Tân TH, tỉnh Long An (vắng mặt)

3. *Bị đơn:* Ông Phạm Văn Nh, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Rót, xã Hậu TH Đông, huyện Tân TH, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đặng Văn V trình bày:
Vào ngày 17-12-2021 (AL) bà Nguyễn Thị Hg có đến nhà ông Võ Vỹ Nh hỏi mượn số tiền là 130.000.000 đồng có làm biên nhận và thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Phạm Văn Nh chồng của bà Hg đứng tên và hứa với ông Vỹ Nh là 3 tháng sau sẽ trả gốc và lãi. Sau khi đến hạn bà Hg không trả nên ông Võ Vỹ Nh có đến nhà đòi nhiều lần, bà Hg hẹn lần lượt không trả.

Hiện nay ông Nh làm đơn yêu cầu Tòa án Nh dân huyện Tân TH buộc ông Phạm Văn Nhâm và bà Nguyễn Thị Hg liên đới hoàn trả cho ông Vỹ Nh số tiền là 130.000.000 đồng và tính lãi 2,5%/tháng.

- *Theo đơn khởi kiện phản tố bà Nguyễn Thị Hg trình bày:* Vợ chồng bà có vay của ông Võ Vỹ Nh số tiền là 130.000.000 đồng, có thế chấp cho ông Vỹ Nh một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 342998 do Ủy ban Nh dân huyện Tân TH cấp ngày 12-11-2010 do ông Phạm Văn Nh đứng tên.

Hiện nay bà Hg đồng ý trả cho ông Nh số tiền là 130.000.000 đồng, do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn nên xin ông Vỹ Nh cho vợ chồng bà trả mỗi năm 30.000.000 đồng; và yêu cầu ông Vỹ Nh trả lại cho bà một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 342998 do Ủy ban Nh dân huyện Tân TH cấp ngày 12-11-2010 do ông Phạm Văn Nh đứng tên.

Bị đơn ông Phạm Văn Nh : ông Nh vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên trong hồ sơ vụ án không thể hiện ý kiến.

Đại diện viện kiểm sát Nh huyện Tân TH phát biểu vụ án:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán.

- Quan hệ tranh chấp: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ” theo quy định vào Điều 26 BL TTDS.

- Thẩm quyền thụ lý vụ án: Đúng theo quy định tại Điều 35, Điều 39 BLTTDS

- Thời hạn chuẩn bị xét xử: Đảm bảo quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 BL TTDS.

- Các thủ tục cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đảm bảo đúng theo quy định tại chương X BL TTDS.

- Tư cách của đương sự: Việc xác định tư cách đương sự trong vụ án thực hiện đúng tại Điều 68 BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ: Thẩm phán tiến hành thu thập chứng cứ thực hiện đúng theo quy định tại Điều 96, 97, 98 BL TTDS.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định tại các Điều 94, 95, 96, 97, 109, 208, 209, 210, 211 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-DS ngày 02/05/2023 đúng theo quy định tại Điều 220 BLTTDS.

2. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa.

Nhận thấy, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án, đảm bảo các nguyên tắc xét xử.

+ Tại phiên tòa hôm nay về thành phần Hội đồng xét xử đảm bảo so với Quyết định đưa vụ án ra xét xử, những người tham gia phiên tòa đảm bảo đúng quy định.

+ Thủ tục bắt đầu phiên tòa đảm bảo theo quy định BLTTDS. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa đảm bảo công khai dân chủ và được tiến hành theo sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa. Nội dung và phương thức tranh tụng tại phiên tòa đảm bảo quy định tại Điều 247 BLTTDS.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

- Nguyên đơn: Chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS.

- Bị đơn: Chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS.

Tại phiên Tòa hôm nay các đương sự có mặt đã tuân thủ nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa cơ bản chấp hành đúng theo quy định tại Điều 234 BLTTDS

Căn cứ vào Điều 27 Luật Hôn Nh và gia đình; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 BLDS 2015, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” giữa ông Võ Văn Nh với bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh. Căn cứ Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Hợp đồng vay tài sản*” thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án Nh dân huyện Tân TH, tỉnh Long An.

Tại phiên tòa hôm nay ông Đặng Văn V là người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn Nh, không rút đơn khởi kiện, có thay đổi một phần yêu cầu. Hiện nay ông Nh yêu cầu bà Hg và ông Nh liên đới hoàn trả cho số tiền là 130.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi 0,83% kể từ ngày 17-12-2021 cho đến ngày xét xử.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án Nh dân huyện Tân TH tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nhưng bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh cố tình vắng mặt nên Tòa án Nh dân huyện Tân TH tiến hành xét xử theo luật định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Vào ngày 17-12-2021 (AL) bà Nguyễn Thị Hg có đến nhà ông Võ Văn Nh hỏi mượn số tiền là 130.000.000 đồng có làm biên nhận và thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Phạm Văn Nh chồng của bà Hg đứng tên và hứa với ông Văn Nh là 3 tháng sau sẽ trả gốc và lãi. Sau khi đến hạn bà Hg không trả nên ông Võ Văn Nh có đến nhà đòi nhiều lần, bà Hg hẹn lần lượt không trả.

[3.2] Ông Võ Văn Nh nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh liên đới hoàn trả cho ông số tiền là 130.000.000 đồng. Ông Đặng Văn V đại diện theo ủy quyền của ông Nh có cung cấp cho Tòa án Nh dân huyện Tân TH biên nhận nợ ngày 17-12-2021 (AL) số tiền là 130.000.000 đồng, có chữ ký và chữ ký xác nhận nợ của bà Nguyễn Thị Hg. Hơn nữa tại biên bản ghi lời khai của Tòa án Nh dân huyện Tân TH ngày 31-10-2022 bà Hg cũng đã thừa nhận còn nợ ông Nh số tiền là 130.000.000 đồng. Điều này cho thấy bà Hg và ông Nh có nợ ông Nh số tiền là 130.000.000 đồng nên ông Nh yêu cầu bà Hg và ông Nh liên đới hoàn trả cho ông Nh số tiền là 130.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.2] Ông Võ Văn Nh yêu cầu tính lãi từ ngày 17-12-2021(AL) tương ứng với ngày 19-01-2021 đến ngày xét xử là ngày 21-06-2023 với lãi suất 0,83%/tháng yêu cầu này phù hợp với Điều 468 BLDS nên yêu cầu này của ông Nh được chấp nhận.

$130.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 29 \text{ tháng} = 307.350 \text{ đồng}$
2 ngày (872 ngày) : 30 ngày thành tiền là 31.362.933 đồng.

[3.3] Đối với yêu cầu của bà Hg yêu cầu ông Võ Văn Nh trả lại cho bà Hg một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 342998 do Ủy ban Nh dân huyện Tân TH cấp ngày 12-11-2010 do ông Phạm Văn Nh đứng tên, yêu cầu này có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.4] Bà Hg yêu được trả dần mỗi năm là 30.000.000 đồng yêu cầu này không được ông Nh đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu này của bà Hg.

[3.5] Từ những phân tích trên chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Vỹ Nh.

Buộc bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nhâm liên đới hoàn trả cho ông Võ Vỹ Nh số tiền gốc và lãi là 161.362.933 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 130.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 31.362.933 đồng)

[3.6] Ông Võ Vỹ Nh có trách nhiệm hoàn trả cho ông Phạm Văn Nh và bà Nguyễn Thị Hg một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 342998 do Ủy ban Nh dân huyện Tân TH cấp ngày 12-11-2010 do ông Phạm Văn Nh đứng tên tọa lạc tại ấp Nguyễn Rót, xã Hậu TH Đông, huyện Tân TH, tỉnh Long An.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh phải chịu 8.068.146 đồng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0004434 ngày 01-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân TH. Bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh phải nộp tiếp số tiền là 7.768.146 để sung công quỹ Nhà nước.

Ông Võ Vỹ Nh không phải chịu án phí nên được hoàn trả 3.250.000 đồng theo lai thu số 0004433 ngày 01-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân TH.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 466, 469 khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Vỹ Nh.

Buộc bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh liên đới hoàn trả cho ông Võ Vỹ Nh số tiền gốc và lãi là 161.362.933 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 130.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 31.362.933 đồng)

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Ông Võ Vỹ Nh có trách nhiệm hoàn trả cho ông Phạm Văn Nh và bà Nguyễn Thị Hg một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 342998 do Ủy ban

Nh dân huyện Tân TH cấp ngày 12-11-2010 do ông Phạm Văn Nh đứng tên tọa lạc tại ấp Nguyễn Rót, xã Hậu TH Đông, huyện Tân TH, tỉnh Long An.

4. Không chấp nhận yêu cầu xin trả dần mỗi năm 30.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Hg.

5. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh phải chịu 8.068.146 đồng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0004434 ngày 01-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân TH. Bà Nguyễn Thị Hg và ông Phạm Văn Nh phải nộp tiếp số tiền là 7.768.146 để sung công quỹ Nhà nước.

Ông Võ Vỹ Nh không phải chịu án phí nên được hoàn trả 3.250.000 đồng theo lai thu số 0004433 ngày 01-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân TH.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho bị đơn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân TH;
- THADS huyện Tân TH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Dg

